

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA

✍ NGUYỄN HẢI HOÀNG - LÊ THỊ DUYÊN*

Ngày nhận: 02/6/2020

Ngày phản biện: 30/6/2020

Ngày duyệt đăng: 28/7/2020

Tóm tắt: Kiểm tra là công việc bắt buộc trong quá trình thực hiện công việc và đem lại hiệu quả cao. Vậy công tác kiểm tra đã được thể hiện như thế nào trong Tư tưởng của Hồ Chí Minh? Đây chính là nội dung cơ bản của bài viết mà tác giả đề cập đến trong nghiên cứu này.

Từ khóa: Kiểm tra; Kiểm tra trong tư tưởng Hồ Chí Minh; Hồ Chí Minh và công tác kiểm tra.

HO CHI MINH THOUGHT ON INSPECTION

Summary: Inspection is a mandatory task in performance process and brings high efficiency for the whole process. So how was inspection expressed in Ho Chi Minh thought? This is the basic content of the Article that the author mentioned in this study.

Keywords: Inspection; Inspection in Ho Chi Minh *Thought and inspection work.*

1. Đặt vấn đề

Hoạt động kiểm tra được Chủ tịch Hồ Chí Minh coi là phương pháp cơ bản trong hoạt động điều hành của mình, được Người đúc rút thành một hệ thống với các nguyên tắc và lý luận để làm cơ sở huấn luyện đội ngũ cán bộ cũng như truyền đạt kinh nghiệm cho các thế hệ cách mạng nhằm thông qua đó hoàn thành nhiệm vụ mà cách mạng giao phó, hoàn thành mục tiêu độc lập dân tộc mà ở đó “dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”. Vậy những nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra là gì? Từ đây rút ra bài học kinh nghiệm cho công tác kiểm tra hiện nay như thế nào?

2. Nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra

Từ thực tiễn của quá trình xây dựng lực lượng và tổ chức hoạt động kháng chiến cứu quốc, Hồ Chí Minh đã tổng kết và hình thành những tư tưởng cơ bản về công tác kiểm tra. Những vấn đề cơ bản của công tác kiểm tra như: tại sao phải kiểm tra, kiểm tra nhằm mục đích gì, vị trí, vai trò của công tác kiểm tra, chủ thể kiểm tra là ai và sử dụng những biện pháp nào để công tác kiểm tra đạt được hiệu quả của nó đều đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh xây dựng một cách tường minh.

Về mục đích, vị trí, vai trò của công tác kiểm tra

Theo Hồ Chí Minh: “Có kiểm tra mới huy động

tinh thần tích cực và lực lượng to tát của Nhân dân, mới biết rõ năng lực và khuyết điểm của cán bộ, mới sửa chữa và giúp đỡ kịp thời”¹. Như vậy, có thể thấy mục đích của công tác kiểm tra chính là phát hiện những hạn chế, bất cập, thiếu sót trên mọi phương diện trong quá trình tổ chức thực hiện công việc cốt để hoàn thành tốt nhất công việc đề ra. Thông qua “kiểm soát khéo, bao nhiêu khuyết điểm lòi ra hết, hơn nữa kiểm tra khéo về sau khuyết điểm nhất định bớt đi”² và nhờ có kiểm tra khéo mà: “mới biết rõ cán bộ và nhân viên tốt hay xấu, mới biết rõ ưu điểm và khuyết điểm của các cơ quan, mới biết rõ ưu điểm và khuyết điểm của các mệnh lệnh và nghị quyết”³. Đồng thời, kiểm tra còn được Hồ Chí Minh coi là một trong ba nhân tố quyết định đến sự thành công của mọi công việc, Người chỉ rõ: “Chính sách đúng là nguồn gốc của thắng lợi. Song từ nguồn gốc đi đến thắng lợi thực sự còn phải do tổ chức, phải đấu tranh. Khi đã có chính sách đúng, thì sự thành công hay thất bại của chính sách đó là do nơi cách tổ chức công việc, nơi lựa chọn cán bộ và do nơi kiểm tra.

* Trường Đại học Công đoàn

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), Tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.636.

² Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), Tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.327.

³ Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), Tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.327.

Nếu ba điều ấy sơ sài thì chính sách đúng mấy cũng vô ích”⁴.

Tại Hội nghị tổng kết công tác kiểm tra của Đảng được tổ chức ở Hà Nội Ngày 29/7/1964, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm và nói chuyện, Người tiếp tục nhấn mạnh vai trò của công tác kiểm tra đó là: “Kiểm tra có tác dụng thúc đẩy và giáo dục đảng viên và cán bộ làm tròn nhiệm vụ đối với Đảng, đối với Nhà nước, làm gương mẫu tốt cho Nhân dân. Do đó mà góp phần vào việc củng cố Đảng về tư tưởng, về tổ chức”⁵. Quan điểm này của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành mệnh lệnh hành động xuyên suốt trong các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, trong các văn bản pháp luật của Nhà nước từ năm 1945 đến nay. Ở mỗi giai đoạn lịch sử nhất định, công tác kiểm tra đều được quan tâm và có những sự điều chỉnh về chức năng, nhiệm vụ cho phù hợp để hoàn thành sứ mệnh của nó trong công tác phòng, chống bệnh quan liêu, nạn tham nhũng, lãng phí và các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động quản lý nhà nước, cũng như trong hoạt động thi hành nhiệm vụ, quyền hạn được giao của cán bộ, công chức, nhân viên nhà nước.

Hơn thế nữa kiểm tra còn là hoạt động tất yếu trong công tác lãnh đạo, là một trong những nhân tố quan trọng không thể thiếu của công tác lãnh đạo, điều này cũng đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh làm rõ. Cụ thể, theo Người giữa lãnh đạo và kiểm tra có mối quan hệ biện chứng với nhau và là nguyên nhân kết quả của nhau. Trong đó, kiểm tra được coi là một trong những nhiệm vụ quan trọng quyết định tính đúng đắn và đem lại hiệu lực, hiệu quả trong lãnh đạo, Người khẳng định: “Lãnh đạo đúng nghĩa là: Phải quyết định mọi vấn đề cho đúng... Phải tổ chức sự thi hành cho đúng... Phải tổ chức sự kiểm soát”⁶. Thực vậy, các nguồn lực để thực hiện chính sách được xác định cụ thể và có cách tổ chức, kết hợp hợp lý với nhau sẽ từng bước hiện thực hóa được chính sách. Tuy nhiên, làm thế nào để biết được các nguồn lực đó đã được xác định đầy đủ, cụ thể? Ai là người phụ trách? Cách thức triển khai các nguồn lực đó trong thực hiện chính sách là gì? Năng lực, khuyết điểm của cán bộ như thế nào, ai ra sức làm, ai làm qua chuyện? Chính sách đó đã được thực hiện đến đâu, có những khó khăn trở ngại gì, dân chúng có ra sức tham gia hay không?... chỉ có một cách là phải thực hiện kiểm tra trong công tác lãnh đạo. Do đó, trong lãnh đạo cần phải thực hiện kiểm tra, đồng thời kiểm tra là để phục vụ lãnh đạo, có như vậy các nghị quyết, chính sách mới đi vào cuộc sống, mới được hiện thực hóa và có ích. Kiểm tra là yếu tố cơ bản để người lãnh đạo bám sát thực tiễn hoạt động.

Kết quả kiểm tra giúp cho người lãnh đạo có thông tin thực tiễn, từ đó ban hành, điều chỉnh các quyết định một cách hợp lý, phù hợp với yêu cầu định hướng quản lý, lãnh đạo.

Với vị trí, vai trò quan trọng, đòi hỏi công tác kiểm tra phải thực hiện đúng, vậy để thực hiện kiểm tra đúng cần phải làm như thế nào? Hay nói cách khác cách thức, chủ thể, kiểm tra sẽ là gì?

Về cách thức kiểm tra

Để đảm bảo hoạt động kiểm tra đúng, theo Hồ Chí Minh bao gồm:

Thứ nhất, “muốn kiểm soát đúng thì cũng phải có quần chúng giúp mới được”, nghĩa là phải giữ mối liên hệ mật thiết với quần chúng, với Nhân dân. Sở dĩ có điều này là vì: “Những người lãnh đạo chỉ trông thấy một mặt của công việc, của sự thay đổi của mọi người: trông từ trên xuống. Vì vậy, sự trông thấy có hạn. Trái lại, dân chúng trông thấy công việc, sự thay đổi của mọi người, một mặt khác: họ trông thấy từ dưới lên. Nên sự trông thấy cũng có hạn. Vì vậy, muốn giải quyết vấn đề cho đúng, ắt phải họp kinh nghiệm cả hai bên lại”⁷. Cho nên, trong công tác kiểm tra nói riêng và trong mọi công tác nói chung cần “giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn lắng tai nghe ý kiến của dân chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng và nhờ đó mà Đảng thắng lợi”⁸, trái lại “cách xa dân chúng không liên hệ chặt chẽ với dân chúng... nhất định thất bại”⁹.

Thứ hai, công tác kiểm tra phải được thực hiện có hệ thống, phải thường làm. Nghĩa là khi đã có nghị quyết, chính sách thì phải lập tức đôn đốc, tổ chức thực hành nghị quyết, chính sách ấy, “phải nắm được sự sinh hoạt và cách làm việc của cán bộ và Nhân dân địa phương ấy. Có như thế mới kịp thời thấy rõ những khuyết điểm và khó khăn để sửa đổi các khuyết điểm và tìm cách giúp đỡ để vượt qua mọi sự khó khăn”¹⁰, đồng thời kiểm tra có liên quan mật thiết đến sự thành bại của công việc, do đó cần

⁴ Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), *Tập 5*, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.637.

⁵ Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), *Tập 14*, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.362.

⁶ Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), *Tập 5*, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.325.

⁷ Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), *Tập 5*, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.324-325.

⁸ Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), *Tập 5*, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.325.

⁹ Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), *Tập 5*, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.325.

¹⁰ Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), *Tập 5*, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.637.

phải được thực hiện thường xuyên, bền bỉ và có kế hoạch cụ thể, tỉ mỉ, chi tiết.

Thứ ba, công tác kiểm tra phải được tiến hành tận nơi, sát người, sát việc. Nghĩa là việc kiểm tra không nên chỉ dựa vào hệ thống các tờ báo cáo, “không phải cứ ngồi trong phòng giấy mà chờ người ta báo cáo, mà phải đi tận nơi, xem tận chỗ”¹¹. Đến tận nơi trong công tác kiểm tra còn là vũ khí chống lại tệ quan liêu, chống lại nguy cơ mất niềm tin của nhân dân đối với Đảng và với chính quyền. Tới 30 Tết năm 1960, Người bất ngờ đến thăm gia đình mẹ con chị Tín, một lao động nghèo ở phố Hàng Chính, Hà Nội. Thời điểm gần đến giao thừa mà chị Tín vẫn phải đi gánh nước thuê đổi gạo để sáng mai mừng một Tết có cơm ăn cho bốn đứa con của mình. Gặp Người, chị Tín xúc động để rơi cả đôi thùng gánh nước xuống đất, òa khóc: “Cháu không ngờ lại được Bác đến thăm”. Vị Chủ tịch nước đã an ủi chị: “Bác không đến thăm những gia đình như cô thì thăm ai”. Về đến nhà, Người trao đổi với các đồng chí trong Bộ Chính trị: “Ta có chính quyền trong tay, nhưng chính quyền đó chưa thực sự là do dân, vì dân. Một số lãnh đạo địa phương còn quan liêu và nặng về hình thức. Họ không chịu đi sâu, đi sát quần chúng, nên phục vụ quần chúng chưa tốt. Nếu chúng ta chỉ nghe báo cáo của họ thì sẽ không bao giờ nắm được chính xác tình hình để có chủ trương, nghị quyết đúng đắn. Đảng quan liêu, chính quyền quan liêu, thực sự là một nguy cơ đối với đất nước chúng ta”¹².

Thứ tư, “phải dùng cách thức thật thà tự phê bình và phê bình”¹³ trên tinh thần đoàn kết thương yêu đồng chí để kiểm tra. Có như vậy mới tỏ rõ hết mọi khuyết điểm và tìm cách sửa chữa những khuyết điểm ấy. Như thế cán bộ càng thêm trọng kỷ luật và lòng phụ trách. Quá trình kiểm tra phải gắn với phê bình và tự phê bình để giáo dục, thuyết phục, uốn nắn đảng viên, cán bộ và định hướng công tác lãnh đạo của các tổ chức, cơ sở, tạo điều kiện phát huy dân chủ trong hoạt động của Nhà nước. Công tác kiểm tra, gắn với phê bình và tự phê bình là nhằm làm cho mỗi tổ chức, cơ sở được vững mạnh, cán bộ, đảng viên luôn giữ vững định hướng chính trị, nhận thức tư tưởng, trau dồi phẩm chất đạo đức trong sáng. Việc kết hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra với tự phê bình và phê bình là một giải pháp khoa học nhằm tăng cường sức mạnh và nâng cao năng lực lãnh đạo của các tổ chức, chủ động cảnh báo, phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm của cán bộ, đảng viên trong công tác. Do đó, đối với cán bộ làm công tác kiểm tra người đã lưu ý và nhấn mạnh: “Đặc biệt là phải nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật, phải thật thà phê bình và tự phê bình để làm gương

mẫu trong việc chấp hành kỷ luật của Đảng... Như thế thì mới làm tốt được công tác kiểm tra”¹⁴.

Thứ năm, trong quá trình kiểm tra cần phải thực hiện kiểm tra từ trên xuống và từ dưới lên. Kiểm tra từ trên xuống, “tức là người lãnh đạo kiểm soát kết quả những công việc của cán bộ mình”¹⁵; còn kiểm tra từ dưới lên, “tức là quần chúng và cán bộ kiểm soát sự sai lầm của người lãnh đạo và bày tỏ cái cách sửa chữa sự sai lầm đó”¹⁶.

VỀ CHỦ THỂ THỰC HIỆN CÔNG TÁC KIỂM TRA

Thông qua công tác kiểm tra mà người lãnh đạo có được thông tin kịp thời, đa dạng trên nhiều mặt để từ đó đưa ra quyết định lãnh đạo đúng đắn của mình. Do đó, không phải ai cũng làm công tác kiểm tra được, theo Hồ Chí Minh, người đảm nhiệm công tác kiểm tra bao gồm:

Trước hết, “Người lãnh đạo phải tự mình làm việc kiểm tra”¹⁷, có như vậy “mới đủ kinh nghiệm và oai tín”, tuy nhiên để thực hiện tốt công việc kiểm tra của mình, “người lãnh đạo cần phải có một nhóm cán bộ nhiều kinh nghiệm và giàu năng lực để giúp mình đi kiểm tra”¹⁸. Như vậy, trong công tác lãnh đạo, người lãnh đạo cần chú trọng công tác kiểm tra thông qua xây dựng một tổ chức giúp người lãnh đạo làm nhiệm vụ kiểm tra và “ai đi kiểm tra việc gì, nơi nào nếu có sơ suất thì người ấy phải chịu trách nhiệm”¹⁹. Với việc xác định rõ ràng, cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn sẽ làm cho công tác kiểm tra có ích và người làm công tác kiểm tra cũng dễ bề hoàn thành nhiệm vụ.

Tiếp theo, “người đi kiểm soát phải là những người rất có uy tín”. Hay nói cách khác, người phụ trách công tác kiểm tra cần phải có đạo đức và tài năng. Đạo đức đối với người làm công tác kiểm tra để đảm bảo đúng tinh thần khách quan, chí công vô tư trong

¹¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), *Tập 5*, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.327

¹² 286 chuyện kể đời thường về Bác Hồ, Nxb Nghệ An, Vinh, 2012, tr.90.

¹³ Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), *Tập 5*, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.637.

¹⁴ Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), *Tập 14*, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.363-364

¹⁵ Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), *Tập 5*, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.328.

¹⁶ Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), *Tập 5*, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.328.

¹⁷ Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), *Tập 5*, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.637.

¹⁸ Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), *Tập 5*, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.637.

¹⁹ Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), *Tập 5*, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.637.

công tác kiểm tra, qua đó mà phát huy tối đa sức mạnh cũng như tính nhân văn của công tác kiểm tra, tập hợp được mọi người ủng hộ trong công tác kiểm tra ngay kể cả những chủ thể được tiến hành kiểm tra để rồi đi đến đích cuối cùng là: “về sau khuyết điểm nhất định bớt đi”²⁰; còn tài năng để có thể thấy hết được nhân viên tốt hay xấu, ưu khuyết điểm của cơ quan, ưu và khuyết điểm của các mệnh lệnh và nghị quyết. Kết hợp tốt giữa đức và tài ở cán bộ kiểm tra chính là tổ chức sự kiểm tra được chu đáo, và như vậy “công việc của chúng ta nhất định tiến bộ gấp mười, gấp trăm”²¹. Vì vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quan tâm căn dặn: “Các uỷ ban và cán bộ kiểm tra phải học tập và thấm nhuần đường lối, quan điểm của Đảng, phải luôn luôn chú ý nâng cao khả năng chuyên môn, phải cố gắng công tác, phải trau dồi đạo đức cách mạng... Phải chí công vô tư, không thiên vị, không thành kiến. Như thế thì mới làm tốt được công tác kiểm tra”²².

Như vậy, với những nội dung đã đề cập, có thể thấy rằng Hồ Chí Minh về cơ bản đã xây dựng những lý luận ban đầu, đặt nền móng tư tưởng cho công tác kiểm tra của Nhà nước Việt Nam. Năm tháng đã qua đi nhưng những tư tưởng này của Người vẫn còn nguyên giá trị, là ngọn đuốc soi sáng và làm kim chỉ nam cho công tác kiểm tra của chúng ta hiện nay.

3. Bài học kinh nghiệm đối với thực tiễn công tác kiểm tra hiện nay

Trước yêu cầu mới của sự nghiệp cách mạng, công việc của Đảng và Nhà nước ngày càng nhiều, nặng nề, đòi hỏi phải nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, vai trò quản lý của Nhà nước cùng với đội ngũ cán bộ, đảng viên. Muốn hoàn thành tốt mọi việc, thì các cấp ủy, tổ chức đảng cùng chính quyền các cấp phải chấp hành nghiêm đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trong đó cần coi trọng và làm tốt công tác kiểm tra. Đây là khâu không thể thiếu trong quy trình lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước, nhằm giáo dục đảng viên, cán bộ làm tròn nhiệm vụ đối với Đảng, Nhà nước, làm gương cho Nhân dân, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước không ngừng vững mạnh. Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, chúng ta cần coi công tác kiểm tra là một trong những chức năng quan trọng của Đảng và Nhà nước. Để làm tốt chức năng này, đòi hỏi Đảng và Nhà nước cần thực hiện các công việc sau:

Thứ nhất, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, nhất là người đứng đầu cấp ủy về công tác kiểm tra. Điều quan trọng trước hết là cần giáo

dục cho các đối tượng thấy rõ tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát; nắm vững quy chế, quy trình, chức năng, nội dung, nhiệm vụ của các tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra. Trong nhận thức phải xác định được công tác kiểm tra là nhiệm vụ trực tiếp và thường xuyên trong lãnh đạo, quản lý. Từ đó, tạo chuyển biến tích cực về nhận thức, trách nhiệm, không ngừng nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra. Đặc biệt cần tuyên truyền cho quần chúng nhân dân thấy và hiểu được vị trí, vai trò, tác dụng của công tác kiểm tra để từ đó huy động được sức dân và sự ủng hộ của Nhân dân vào công tác kiểm tra. Bác bỏ và tiến tới tiêu trừ những thành kiến sai lầm coi “công tác kiểm tra là vạch lá tìm sâu, làm giảm thành tích của địa phương”²³.

Thứ hai, “kiểm tra phải có hệ thống, phải thường làm”. Quán triệt tư tưởng này của Người cần phải xây dựng một hệ thống kiểm tra bao gồm tổng thể các cơ quan, tổ chức, cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ, cơ cấu tổ chức của các đơn vị kiểm tra được thiết lập và nối dài từ trung ương đến cơ sở được thực hiện một cách chuyên nghiệp, mang tính khoa học đáp ứng được nhu cầu kiểm tra ở mỗi thời điểm cụ thể. Đồng thời công tác kiểm tra phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, coi công tác kiểm tra như một bộ phận cấu thành tất yếu, đi đôi như hình với bóng trong quá trình triển khai công việc, hỗ trợ và đem lại thành công trong công việc. Phải từng bước biến công tác kiểm tra thành tự kiểm tra như một hoạt động thường ngày đối với mỗi tổ chức và cá nhân.

Thứ ba, “người đi kiểm soát phải là những người rất có uy tín”, vì vậy cần chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra vừa hồng vừa chuyên, thật sự tiêu biểu về chuyên môn và đạo đức. Kiểm tra là công việc khó khăn, phức tạp, đòi hỏi tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ kiểm tra không những tinh thông chuyên môn mà còn phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, quyết tâm cao, lòng nhiệt tình, tâm trong sáng. Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra rằng: “cán bộ là cái gốc của mọi công việc”²⁴, “công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay

²⁰ Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), Tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.637.

²¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), Tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.638.

²² Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), Tập 14, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.363-364.

²³ Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), Tập 11, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.362.

²⁴ Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), Tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.309.

kém”²⁵; Nghị quyết TW3 khóa VIII của Đảng về chiến lược cán bộ trong thời kỳ công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước cũng xác định: “Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, gắn liền với vận mệnh của Đảng, của đất nước và chế độ, là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng”. Do đó, cần phải chăm lo, xây dựng đội ngũ cán bộ này về phẩm chất đạo đức cũng như về trình độ, năng lực; sao cho đội ngũ này không những trung thành với lý tưởng của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, biết đặt lợi ích của Đảng và Nhân dân lên trên và trước lợi ích của cá nhân, hết lòng, hết sức, dốc tâm, tận tụy phục vụ Đảng, phục vụ Nhân dân và Tổ quốc. Tuy nhiên, để xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra thật sự đảm bảo các yêu cầu trên, đòi hỏi cấp ủy Đảng, Chính quyền phải có nhiều giải pháp đồng bộ và cần tập trung làm tốt một số nhiệm vụ như: làm tốt công tác quy hoạch cán bộ; gắn quy hoạch với công tác đào tạo, bồi dưỡng, thử thách cán bộ; bố trí, sử dụng cán bộ một cách hợp lý; chú trọng công tác quản lý và đánh giá cán bộ đặc biệt cần thực hiện tốt chính sách đối với cán bộ.

Thứ tư, mục đích kiểm tra là để sửa chữa khuyết điểm, làm cho “khuyết điểm nhất định bớt đi”, do đó muốn họ thành tâm sửa chữa, thì phải giải thích rõ ràng trên tinh thần tự phê bình và phê bình để làm cho họ tự trông thấy, tự nhận rõ sự sai lầm đó, làm cho họ vui lòng sửa đổi, chứ không phải bị cưỡng bức mà sửa đổi. Vì vậy, trong yêu cầu của công tác kiểm tra cần thể hiện rõ ràng thông qua kiểm tra, đánh giá những mặt được, những mặt còn tồn tại, phân tích nguyên nhân, đưa ra kiến nghị để các cá nhân, tổ chức được kiểm tra tìm biện pháp khắc phục, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật và nâng cao hiệu quả hoạt động trên cơ sở nhận biết và hạn chế rủi ro ở mức thấp nhất. Thực tiễn trong công tác kiểm tra đều ít nhiều phát hiện những hạn chế, tồn tại, cho nên người cán bộ kiểm tra cần luôn tâm niệm những lời dạy bảo của Chủ tịch Hồ Chí Minh khi đưa ra nhận xét, tồn tại, khuyết điểm phải giải thích thật cụ thể, rõ ràng, mạch lạc, trên cơ sở những quy định hiện có của pháp luật, của ngành, để làm cho đối tượng được kiểm tra tự nhận rõ sự sai lầm đó, làm cho họ tự vui lòng sửa đổi, chứ không phải bị cưỡng bức mà sửa đổi. Để có được điều đó, đòi hỏi người cán bộ kiểm tra thật sự có uy tín như lời Hồ Chí Minh căn dặn, uy tín đó của người cán bộ kiểm tra được thể hiện ở thái độ và trách nhiệm. Thái độ đó được thể hiện qua sự chuyên nghiệp trong hoạt động nghiệp vụ, thông qua năng lực và trình độ chuyên

môn, năng lực và kinh nghiệm công tác. Luôn đảm bảo tính thận trọng trong mọi nhận xét, vừa thấu tình và đạt lý, không đao to, búa lớn. Thường xuyên trau dồi nâng cao năng lực, trình độ, kiến thức, kỹ năng và công nghệ mới để áp dụng vào thực tiễn khi chúng ta đang áp dụng những tiến bộ của khoa học và công nghệ thời đại công nghiệp 4.0. Về đạo đức, tác phong và lối sống người cán bộ kiểm tra, phải có thái độ chuẩn mực, từ lời ăn, tiếng nói, không gây sách nhiễu, khó khăn, phiền hà, không sống bê tha, tự diễn biến, tự chuyển hóa. Nhìn nhận những cám dỗ của nghề nghiệp và những rình rập phía sau của những lợi ích đó để phòng, tránh và không tha hóa.

Thứ năm, “sự tổ chức kiểm tra được chu đáo thì công việc của chúng ta nhất định tiến bộ gấp mười gấp trăm”, vì vậy, trong công tác kiểm tra phải chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện sao cho thật sát và đúng, nội dung kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm. Việc xây dựng kế hoạch kiểm tra là một trong nghiệp vụ cơ bản nhưng lại quyết định đến tính chất, hiệu lực và hiệu quả của công tác kiểm tra. Do đó, ngay từ ban đầu cần phải tổ chức khoa học công tác kiểm tra, mọi công tác kiểm tra cần được lập kế hoạch cụ thể, chi tiết và tỉ mỉ, trong đó coi trọng kiểm tra về việc khắc phục thiếu sót, khuyết điểm và chất lượng thực hiện nhiệm vụ; về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; thực hiện kiểm tra một cách toàn diện; gắn kiểm tra thường xuyên với kiểm tra tổ chức đảng.

Thứ sáu, “muốn kiểm soát đúng thì cũng phải có quần chúng giúp mới được”. Thực hiện lời dạy này của Bác trong công tác kiểm tra, mặc dù là nhiệm vụ của người lãnh đạo nhưng bên cạnh đó cần có sự phối hợp tổ chức thực hiện của các tổ chức chính trị trong đơn vị như Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ. Đặc biệt trong quá trình kiểm tra, cần coi trọng việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, xem xét trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện dân chủ trong hoạt động nội bộ của cơ quan, đơn vị; những việc phải công khai để cán bộ, công chức, viên chức biết; những việc cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến, người đứng đầu cơ quan quyết định; những việc cán bộ, công chức, viên chức giám sát, kiểm tra,... từ đó đánh giá toàn diện nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, minh bạch trong hoạt động ở đơn vị.

(Xem tiếp trang 22)

²⁵ Hồ Chí Minh, Toàn tập (2011), Tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, tr.313.

lãnh thổ của mình, trên cơ sở: quy định các biện pháp thuế quan, thiết lập thuế xuất nhập khẩu; các biện pháp phi thuế quan: hạn ngạch, rào cản kỹ thuật, cấp phép nhập khẩu, hệ thống mua sắm công, v.v.

(ii) các chủ thể hoạt động kinh doanh thương mại, không phụ thuộc vào loại hình sở hữu và hình thức tổ chức pháp lý đều bình đẳng trước pháp luật, theo các nguyên tắc: nguyên tắc bình đẳng và không phân biệt đối xử giữa những người tham gia hoạt động thương mại, có quyền và nghĩa vụ, cũng như điều kiện hoạt động như nhau; nguyên tắc bảo hộ quốc gia về quyền và lợi ích hợp pháp; nguyên tắc loại trừ sự can thiệp phi lý từ nhà nước và các cơ quan của nhà nước; nguyên tắc ưu tiên áp dụng các biện pháp kinh tế hơn so với biện pháp hành chính.

Trong điều kiện kinh tế thị trường thì các quốc gia còn phụ thuộc vào nhau là tất yếu, một vài quốc gia sẽ không thể giải quyết được các thách thức toàn cầu, như: nghèo đói và bất bình đẳng, suy thoái môi trường, cạn kiệt tài nguyên trái đất và đại dương, khủng hoảng di cư; điển hình như mối đe dọa về bệnh tật và dịch bệnh (Covid-19) đã lây lan trong một thế giới được kết nối với nhau và phụ thuộc lẫn nhau. Các vấn đề nói trên chỉ có thể được giải quyết bởi toàn bộ cộng đồng quốc tế trên tinh thần trách nhiệm, hợp tác và chia sẻ.

Luật Thương mại quốc tế trong kinh tế thị trường đã ít nhiều góp phần giải quyết các vấn đề nói trên, là lý do để nhà nước ban hành pháp luật điều chỉnh hoạt động của các thương nhân (thể nhân và pháp nhân) trong và ngoài nước trên cùng một thị trường quốc tế. □

Tài liệu tham khảo

1. Lukashuk I.I. *Trách nhiệm toàn cầu của các quốc gia/Hệ thống pháp luật Nga trong bối cảnh toàn cầu hóa*: M., 2005. tr.20-21.
2. Luật Quản lý ngoại thương năm 2017, (khoản 1, điều 3).
3. Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa năm 2007 (sửa đổi bổ sung năm 2018).
4. Nguyễn Bá Diễn, *Giáo trình Luật Thương mại quốc tế*, NXB ĐHQG Hà Nội, 2005, tr.34-35.
5. *Giáo trình Luật Hợp đồng Thương mại quốc tế*, NXB ĐHQG TP. Hồ Chí Minh, 2005, tr.20-25.
6. Schmittgoff, K.M. *Xuất khẩu: Pháp luật và thực tiễn thương mại quốc tế*: Sách dịch từ tiếng anh. M., 1993. tr.8-9
7. Lukashuk I.I., Shinkaretskaya G.G., *Luật kinh tế quốc tế*. M., 2004. tr.168-185; Shumilov V.M., *Luật kinh tế quốc tế*. M., 1999; Velyaminov G.M., *Các nguyên tắc cơ bản của luật kinh tế quốc tế*. M., 1994.; Shumilov V.M., *Luật kinh tế quốc tế*. M., 2014, tr.141-220.

8. Dedusenko, A.S., *Các nguyên tắc của Luật thương mại quốc tế hiện đại*, Tạp chí Luật quốc tế, Số 2(58). M.,2005, tr.190-216.
9. Bardina M.P., *Các chủ thể hoạt động ngoại thương*. M., 2001. tr.76-87.
10. Shumilov V.M., *Bình luận về Luật điều chỉnh nhà nước về hoạt động ngoại thương*, Tạp chí Luật ngoại thương, số 2(7), M., 2006.
11. Lapshina A, C. (2011), *Vấn đề áp dụng pháp luật của Tòa Trọng tài thương mại quốc tế*, Tạp chí Pháp luật Siberia, số 1 (52), tr.142-147
12. Lê Văn Bình, (2013), *"Luật mềm": khái niệm và các dấu hiệu*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, Viện hàn lâm KHXH Việt Nam, 9(305), tr.57-65,84.

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH...

(Tiếp theo trang 7)

Kết luận

Là người sáng lập và rèn luyện Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng công tác kiểm tra gắn liền với hoạt động lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước. Theo Người, trong công tác lãnh đạo, quản lý tất yếu phải có kiểm tra; "kiểm tra khéo về sau khuyết điểm nhất định bớt đi", "Kiểm soát khéo, bao nhiêu khuyết điểm lòi ra hết". Tư tưởng đó của Bác, mãi mãi là kim chỉ nam định hướng cho công tác kiểm tra của Đảng và Nhà nước trong suốt quá trình hoạt động. Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, việc kiểm tra là hoạt động thường xuyên, hàng ngày. Tấm gương thực hiện công tác kiểm tra của Người phản ánh tính hiệu quả, thực chất của kiểm tra. Những kết quả kiểm tra dùng để uốn nắn, động viên những người thực thi kịp thời điều chỉnh, sửa chữa. Những bài học lý luận và thực tiễn về công tác kiểm tra của Chủ tịch Hồ Chí Minh vô cùng sâu sắc và vẫn còn nguyên giá trị trong giai đoạn hiện nay, khi mà những đòi hỏi của thực tế trong hoàn cảnh mới đặt ra yêu cầu đổi mới toàn diện hoạt động của Đảng và Nhà nước, xây dựng niềm tin vào Nhà nước trong Nhân dân. □

Tài liệu tham khảo

1. Phạm Thị Hải Chuyền (chủ biên, 2017), *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng*, Nxb Chính trị Quốc gia, HN.
2. *Hồ Chí Minh, Toàn tập* (2011), Nxb Chính trị Quốc gia, HN.
3. Cao Văn Thống (chủ biên, 2011), *Hồ Chí Minh về kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng*, Nxb Chính trị Quốc gia, HN.
4. *Bác Hồ với Thủ đô* (2014), Nxb Thanh niên.
5. *286 chuyện kể đời thường về Bác Hồ* (2012), Nxb Nghệ An, Vinh.
6. <http://tapchiquptd.vn/vi/theo-guong-bac/cong-tac-kiem-tra-giam-sat-theo-tu-tuong-ho-chi-minh/10245.html>